

Số: 76/2016/NQ-HĐND

Đồng Tháp, ngày 08 tháng 12 năm 2016

NGHỊ QUYẾT

**Về việc phân cấp nhiệm vụ chi đầu tư phát triển giai đoạn 2017 - 2020
thuộc ngân sách cấp tỉnh, ngân sách cấp huyện và ngân sách cấp xã
trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 3**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;

*Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của
Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Xét Tờ trình số 98/TTr-UBND ngày 26 tháng 10 năm 2016 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về việc phân cấp nhiệm vụ chi đầu tư phát triển giai đoạn 2016 -
2020 thuộc ngân sách cấp tỉnh, ngân sách cấp huyện và ngân sách cấp xã trên
địa bàn tỉnh Đồng Tháp; Báo cáo thẩm tra số 278/BC-HĐND ngày 02 tháng 12
năm 2016 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo
luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất thông qua việc phân cấp nhiệm vụ chi đầu tư phát triển giai đoạn 2017 - 2020 thuộc ngân sách cấp tỉnh, ngân sách cấp huyện và ngân sách cấp xã trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, cụ thể như sau:

1. Phạm vi phân cấp:

a) Nguồn vốn đầu tư phát triển: được cân đối trong dự toán của ngân sách cấp tỉnh, ngân sách cấp huyện và ngân sách cấp xã (theo kế hoạch trung hạn và hàng năm).

b) Nội dung chi đầu tư phát triển bao gồm: đầu tư xây dựng mới, cải tạo, sửa chữa lớn (hạng mục sửa chữa của từng công trình có giá trị lớn, nằm ngoài khả năng sử dụng kinh phí hoạt động thường xuyên hoặc vốn sự nghiệp của các đơn vị), nâng cấp mở rộng các công trình xây dựng; đầu tư mua sắm tài sản, thiết bị, máy móc và sản phẩm khoa học, công nghệ mới (tất cả các nội dung đầu tư phải thực hiện theo Luật Đầu tư công năm 2014, trên cơ sở các chương trình, dự án được cấp thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư).

2. Nguyên tắc phân cấp:

a) Các chương trình, dự án (sau đây gọi chung là dự án) thuộc cấp nào quản lý, ngân sách cấp đó chi đầu tư phát triển.

b) Các dự án có tính chất quan trọng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, nằm trong quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đáp ứng các quy định quản lý nhà nước về đầu tư công, ngân sách cấp dưới đã bố trí chi nhưng không đủ nguồn hoặc cần tập trung nguồn lực để thực hiện hoàn thành sớm, nhằm phát huy tốt nhất hiệu quả đầu tư; tùy theo khả năng cân đối của ngân sách cấp trên, việc hỗ trợ vốn đầu tư xây dựng thực hiện như sau:

- Bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp dưới.
- Hoặc bố trí trong nguồn vốn đầu tư phát triển của ngân sách cấp trên.
- Giá trị vốn và nguồn vốn bố trí cụ thể được xác định theo phê duyệt của cấp có thẩm quyền.

c) Đối với các dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương hỗ trợ vốn, trong đó phần vốn hỗ trợ từ ngân sách cấp trên đã được thỏa thuận bằng văn bản, ngân sách của cấp được hỗ trợ phải chủ động cân đối và bố trí vốn hàng năm (bao gồm vốn đối ứng) để thực hiện theo kế hoạch.

d) Thực hiện lồng ghép hợp lý một số nguồn vốn đầu tư phát triển thuộc ngân sách các cấp nhằm đảm bảo đầu tư đồng bộ, thiết thực, hiệu quả, tránh lãng phí.

đ) Đối với nguồn vốn đầu tư phát triển do ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu cho tỉnh, sẽ thực hiện chi đầu tư đúng mục tiêu hỗ trợ.

3. Nội dung phân cấp nhiệm vụ chi đầu tư phát triển:

3.1. Đầu tư xây dựng các dự án thuộc khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu, khu công nghệ cao, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao:

a) Ngân sách cấp tỉnh: Hỗ trợ đầu tư hạ tầng các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu công nghệ cao, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo chính sách hiện hành của Trung ương.

b) Ngân sách cấp huyện: Hỗ trợ đầu tư các cụm công nghiệp trên địa bàn theo chính sách hiện hành của Trung ương và Tỉnh.

3.2. Đầu tư xây dựng các dự án giao thông đường bộ:

a) Ngân sách cấp tỉnh:

- Đầu tư dự án cầu, đường, cống do tỉnh quản lý hoặc các dự án có chủ trương cho phép đầu tư của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Cơ sở hạ tầng thuộc dự án cảng theo dự án được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

b) Ngân sách cấp huyện: Đầu tư dự án đường huyện, đường đô thị (bao gồm cầu, cống, vỉa hè, cây xanh, hệ thống thoát nước, chiếu sáng, bến bãi...) trên địa bàn cấp huyện.

c) Ngân sách xã, phường, thị trấn (gọi chung là ngân sách cấp xã): Đầu tư dự án đường xã (bao gồm cầu, cống, vỉa hè, chiếu sáng, bến bãi...) trên địa bàn cấp xã.

3.3. Đầu tư xây dựng các dự án nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi và thủy sản:

a) Ngân sách cấp tỉnh:

- Đầu tư các dự án nông nghiệp, thủy sản: trạm, trại nghiên cứu và cải tạo giống cây, con; trạm kiểm dịch động vật, thực vật, hạ tầng thủy sản thuộc cấp tỉnh quản lý.

- Đầu tư các dự án thủy lợi: kênh trục tạo nguồn do Trung ương đầu tư, giao tỉnh quản lý; kênh ranh biên giới; ranh tỉnh; ranh huyện, thị xã, thành phố; kênh liên tỉnh, kênh liên huyện, thị xã, thành phố là kênh trục cấp 1 nằm trong quy hoạch thủy lợi do tỉnh quản lý (bao gồm cả đê bao, cống, đập...).

b) Ngân sách cấp huyện:

- Đầu tư các dự án nông nghiệp, thủy sản: Trại giống cây, con, hạ tầng thủy sản thuộc cấp huyện quản lý.

- Đầu tư các dự án thủy lợi: Kênh ranh huyện, thị xã, thành phố; kênh liên tỉnh, liên huyện, thị xã, thành phố có quy mô nhỏ không thuộc tỉnh quản lý; kênh thủy lợi trên địa bàn huyện, thị xã trừ các kênh phân cấp cho xã quản lý (bao gồm cả đê bao, cống, đập...).

c) Ngân sách cấp xã: Dự án thủy lợi trên địa bàn xã, phường, thị trấn; trừ các công trình nông nghiệp, thủy lợi đã phân cấp cho cấp tỉnh và cấp huyện quản lý.

3.4. Đầu tư xây dựng Trung tâm thương mại, chợ:

a) Ngân sách cấp tỉnh: Hỗ trợ đầu tư xây dựng chợ loại 1, chợ đầu mối theo khả năng cân đối ngân sách và trên cơ sở dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Ngân sách cấp huyện: Hỗ trợ đầu tư xây dựng trung tâm thương mại, chợ các loại trên địa bàn theo dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3.5. Đầu tư xây dựng các dự án thuộc lĩnh vực giáo dục, đào tạo và dạy nghề:

a) Ngân sách cấp tỉnh: Trường trung học phổ thông, trường chuyên, trung tâm giáo dục thường xuyên, kỹ thuật hướng nghiệp, trường trọng điểm (mầm non, tiểu học, trung học cơ sở do tỉnh quyết định chọn làm trường trọng điểm), trường cao đẳng, trường trung học chuyên nghiệp và trường dạy nghề thuộc cấp tỉnh quản lý. Ngoài ra ngân sách tỉnh hỗ trợ đầu tư các công trình theo Chương trình, dự án được tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư hoặc có văn bản thống nhất hỗ trợ vốn đầu tư.

b) Ngân sách cấp huyện: Trường học từ cấp mầm non đến trung học cơ sở (bao gồm vốn đối ứng đối với trường học trọng điểm); Trung tâm dạy nghề - Giáo dục thường xuyên, Trung tâm học tập cộng đồng xã, Trung tâm bồi dưỡng chính trị thuộc cấp huyện quản lý. Riêng đối với thành phố Cao Lãnh, thành phố Sa Đéc, thị xã Hồng Ngự được phân cấp thêm nhiệm vụ chi đầu tư xây dựng các trường phổ thông các cấp.

3.6. Đầu tư xây dựng các dự án thuộc lĩnh vực y tế: ngân sách tỉnh.

3.7. Đầu tư xây dựng các dự án thuộc lĩnh vực thể dục, thể thao, văn hoá, thông tin, phát thanh, truyền hình, lao động, thương binh và xã hội: Dự án thuộc cấp nào quản lý thì ngân sách cấp đó đầu tư.

3.8. Đầu tư xây dựng dự án cấp nước sạch, thoát nước, vệ sinh môi trường:

a) Ngân sách cấp tỉnh: Hỗ trợ đầu tư các dự án cấp nước cần thiết, do Tỉnh xem xét, phê duyệt.

b) Ngân sách cấp huyện, cấp xã: Hỗ trợ đầu tư dự án cấp nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn còn lại trên địa bàn theo dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3.9. Đầu tư xây dựng dự án trụ sở làm việc của cơ quan hành chính, sự nghiệp, quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể:

a) Ngân sách cấp tỉnh: Đầu tư trụ sở làm việc của các cơ quan hành chính, sự nghiệp, quản lý nhà nước cấp tỉnh (kể cả các đơn vị trực thuộc ngành tỉnh) và trụ sở làm việc của các cơ quan Đảng cấp tỉnh, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

b) Ngân sách cấp huyện: Đầu tư trụ sở làm việc của các cơ quan hành chính, sự nghiệp cấp huyện (kể cả đơn vị trực thuộc cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố; các ban, ngành, đoàn thể và đơn vị sự nghiệp trực thuộc huyện, thị xã, thành phố) và trụ sở Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

3.10. Đầu tư xây dựng các dự án thuộc lĩnh vực Quốc phòng, An ninh:

Thực hiện theo phân cấp quản lý giữa ngân sách Trung ương và ngân sách địa phương.

3.11. Đầu tư xây dựng các dự án khác:

a) Ngân sách cấp tỉnh:

- Đầu tư dự án thuộc cấp tỉnh quản lý.

- Hỗ trợ đầu tư một số dự án theo Nghị quyết của Tỉnh ủy về phát triển kinh tế - xã hội thành phố Cao Lãnh, thành phố Sa Đéc và các dự án có chủ trương của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về du lịch, thương mại, dịch vụ.

b) Ngân sách cấp huyện: Đầu tư dự án thuộc cấp huyện quản lý; công trình kiến thiết đô thị (công trình thoát nước khu vực đô thị; vệ sinh môi trường khu vực đô thị; đèn chiếu sáng, vỉa hè, công viên, cây xanh thuộc khu vực đô thị); điểm dân cư tập trung và các công trình khác trên địa bàn.

c) Ngân sách cấp xã: Đầu tư dự án kiến thiết đô thị trên địa bàn, trừ các công trình do ngân sách cấp huyện đầu tư.

Điều 2. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 13/2010/NQ-HĐND ngày 19 tháng 11 năm 2010 và Nghị quyết số 136/2013/NQ-HĐND ngày 05 tháng 12 năm 2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Điều 3. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Điều 4. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khoá IX, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2016 và có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017./.

Nơi nhận:

- VPQH, VPCP (I, II), BCTĐB;
- Cục kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Ban Chỉ đạo Tây Nam bộ;
- TT/TU, UBND, UBMTTQ VN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH Tỉnh; Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- TT/HĐND, UBND cấp huyện, cấp xã;
- Công báo Tỉnh;
- Lưu: VT, KTNS.

CHỦ TỊCH



Phan Văn Thắng